

Số: 31/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 388/TLST - HNGĐ ngày 15/12/2020 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1959, địa chỉ: Khu 3, phường Y, thị xã Q, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Bà **Phạm Thị Th**, sinh năm 1958, địa chỉ: Khu 2, phường Q, thị xã Q, tỉnh Q.

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành vào ngày 01 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông **Nguyễn Văn T** và bà **Phạm Thị Th**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- * Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Th thuận tình ly hôn.
- * Về con chung: Các con chung đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- * Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

* Về án phí: Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001651 ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q. Trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND TX. Q;
- Chi cục THADS TX. Q;
- UBND phường Y.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh